TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 06 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Ông Phùng Đình Bàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hường Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018, đối với bị cáo:

Bạch Đăng C, sinh ngày 22/9/1990 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24 Lê Quý Đôn II, phường N, quận H, Thành phố Hà Nội; nơi ở: Số nhà 33, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Đăng H và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/HSST ngày 02/4/2015, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật"; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 18/6/2015, chấp hành xong án phí hình sự ngày 25/11/2015; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017 đến ngày 20/01/2018 được tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Anh Phùng Đức T, sinh năm 1975; trú tại: Số 63, phố Đ, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH tư vấn xây dựng thương mại Đ; địa chỉ: Số nhà 126, Ngô Quyền, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, do ông Phùng Đức T - Giám đốc là người đại diện theo pháp luật(vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Lê Thị H, sinh năm 1989; trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 14/9/2017, trên đường Hồ Xuân Hương thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Bạch Đăng C do nghi ngờ chị Lê Thị H (là bạn gái của C) có quan hệ tình cảm với anh Phùng Đức T nên bực tức, C đã dùng lòng bàn tay phải đập mạnh một cái vào kính chắn gió phía sau xe ô tô BKS: 88A-068.67 của anh T khiến kính xe vỡ vụn thành nhiều mảnh, bàn tay phải của C bị xước da. Sau khi đập vỡ kính xe, C điều khiển xe máy bỏ đi đến km 33 Quốc lộ 2A thì bị Công an giao thông tỉnh Vĩnh Phúc giữ lại vì vi phạm Luật Giao thông.

Cùng ngày, anh Phùng Đức T đã đến Công an phường Tích Sơn trình báo sự việc trên và tự nguyện giao nộp 01 xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 88A-068.67.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 178 ngày 13/10/2017 kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía sau xe ô tô BKS: 88A-068.67 trị giá 5.225.000đ.

Về bồi thường dân sự: Ngày 19/9/2017, Bạch Đăng C tự nguyện bồi thường cho anh T số tiền 11.000.000đ. Anh T đã nhận tiền và yêu cầu C bồi thường thêm cho anh số tiền 27.750.000đ là tiền anh T phải thuê xe ô tô để đưa nhân viên của Công ty Anh Em đi làm việc hàng ngày, từ ngày 14/9/2017 đến ngày 27/10/2017 do xe ô tô BKS: 88A-068.67 của anh bị Cơ quan điều tra tạm giữ để điều tra.

Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKSND VY-VP ngày 04/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Bạch Đăng C về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Bạch Đăng C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Bạch Đăng C từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 41; khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu và trả cho anh Phùng Đức T 01 xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 88A-068.67 là hợp pháp. Xác nhận Bạch Đăng C đã bồi thường cho anh Phùng Đức T số tiền 11.000.000đ.

Bị cáo Bạch Đăng C không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Bạch Đăng C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 14/9/2017, trên đường Hồ Xuân Hương thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Bạch Đăng C do nghi ngờ chị Lê Thị H (là bạn gái của C) có quan hệ tình cảm với anh Phùng Đức T nên bực tức, C đã dùng lòng bàn tay phải đập mạnh một phát vào kính chắn gió phía sau xe ô tô BKS: 88A-068.67 của anh T khiến kính xe vỡ vụn, trị giá tài sản thiệt hại 5.225.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo C đã cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Tuy nhiên, theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, thì hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản nêu trên của bị cáo Bạch Đăng C đã phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Như vậy, mặc dù tội danh và điều khoản mà các bộ luật quy định là như nhau, nhưng theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì khung hình phạt có áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính có phần nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên được vận dụng và áp dụng để có lợi cho người phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến ba năm nên theo quy định tại khoản 3

Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi bắt giữ người trái pháp luật mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo có thời gian đi cải tạo, không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì bực tức cá nhân bị cáo đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác thể hiện bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi làm hư hỏng tài sản bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả xảy ra để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận và tự bồi thường cho nhau, nay người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 88A-068.67, đứng tên chủ sở hữu anh Phùng Đức T. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng hợp pháp của anh T, anh T cho Công ty TNHH tư vấn xây dựng thương mại Đ thuê sử dụng để thực hiện hợp đồng với Công ty TNHH tiếp thị và truyền thông Anh Em, hàng ngày đưa nhóm nhân viên của công ty đi làm việc. Ngày 28/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên trả cho anh T 01 xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 88A-068.67. Anh T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với xe máy Honda Wave, BKS 29T1- 343.19, ngày 14/9/2017 C điều khiển mục đích là để đi chơi, việc đập kính xe ô tô là do bột phát, C không có ý định sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bạch Đăng C 07 (bảy) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017 đến ngày 20/1/2018.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bạch Đăng C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án tại địa phương nơi thường trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.